

QUY CHẾ THỰC HIỆN DÂN CHỦ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 149 /QĐ-BQL ngày 24 tháng 12 năm 2020
của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)*

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế thực hiện dân chủ của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa nhằm phát huy quyền làm chủ của CBCCVV trong việc tham gia quản lý cơ quan, chống tiêu cực, lãng phí, góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh, xây dựng đội ngũ CBCCVV có đủ phẩm chất, năng lực, tận tụy, làm việc có trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ được giao từng bước đáp ứng nhu cầu phát triển đổi mới của đất nước.

Điều 2. Phát huy quyền làm chủ của CBCCVV gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng ở cơ quan, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thủ trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng.

Điều 3. Bảo đảm dân chủ trong khuôn khổ của Hiến pháp và pháp luật; phát huy dân chủ đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật và xâm phạm quyền tự do dân chủ của mọi người, cản trở việc thi hành công vụ của cơ quan.

CHƯƠNG II TRÁCH NHIỆM CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Điều 4. Thủ trưởng cơ quan quản lý và điều hành hoạt động của cơ quan theo chế độ thủ trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của cơ quan và việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của CBCCVV thuộc quyền quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hàng tuần tổ chức họp giao ban với lãnh đạo các phòng và CBCCVV của các phòng để đánh giá việc thực hiện công việc thời gian qua và kế hoạch cụ thể cho tuần tới.

Căn cứ vào Nghị quyết của chi bộ, kế hoạch công tác hàng quý, định ra những công việc trọng tâm trong thời gian tới và đề ra các giải pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của CBCCVV, khắc phục những yếu kém trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Định kỳ 6 tháng, một năm tổ chức họp đánh giá sơ kết, tổng kết hoạt động của Ban QLDA.

Điều 6. Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm quản lý CBCCVC trong cơ quan về các mặt tư tưởng, phẩm chất đạo đức, sử dụng, đào tạo, thực hiện chính sách nhằm xây dựng đội ngũ CBCCVC có phẩm chất đạo đức và năng lực để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Theo phân cấp quản lý CBCCVC, định kỳ hàng năm, thủ trưởng cơ quan thực hiện việc đánh giá đối với CBCCVC thông qua các phòng quản lý CBCCVC.

Điều 8. Khi CBCCVC đề nghị gặp Thủ trưởng cơ quan để trao đổi các vấn đề có liên quan đến cơ quan, thủ trưởng cơ quan phải lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của CBCCVC, phối hợp cùng Ban Thanh tra Nhân dân để xử lý các vấn đề phản ánh, không được có hành vi trù dập đối với CBCCVC đã góp ý phê bình mình.

Điều 9. Thủ trưởng chịu trách nhiệm về việc sử dụng có hiệu quả tài sản của cơ quan, tiết kiệm kinh phí, thực hiện các quy định về công khai tài chính.

Điều 10. Thủ trưởng cơ quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng trong cơ quan mình thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Thủ trưởng chịu trách nhiệm chủ trì và phối hợp với công đoàn tổ chức Hội nghị CBCCVC mỗi năm một lần.

- Ban hành Quyết định về việc phân công chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban và chức danh, trách nhiệm của từng CBCCVC trong cơ quan để công tác có hiệu quả hơn, tránh chồng chéo và đề cao trách nhiệm của cá nhân.

- Định kỳ Thủ trưởng cơ quan tổ chức cho CBCCVC góp ý lãnh đạo cũng như cán bộ chủ chốt của Ban trong việc điều hành và quản lý cơ quan.

- Có biện pháp tiết kiệm các khoản chi, nhất là chi hành chính.

- Khi có 2/3 CBCCVC hoặc BCH Công đoàn yêu cầu hoặc thủ trưởng cơ quan thấy cần thiết thì triệu tập Hội nghị CBCCVC bất thường.

CHƯƠNG III TRÁCH NHIỆM CỦA CBCCVC

Điều 12. CBCCVC phải thực hiện nghĩa vụ của CBCCVC và không được làm những việc bị cấm theo quy định của Bộ luật lao động, Luật công chức, Luật viên chức, các quy chế của cơ quan.

CBCCVC chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước thủ trưởng cơ quan về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình, có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần kiệm, sử dụng có hiệu quả và tiết kiệm tài sản của cơ quan.

Điều 13. CBCCVC phải có kế hoạch công tác tuần, tháng, quý, thường xuyên bám sát, chủ động đề xuất ý kiến và kịp thời báo cáo những vướng mắc, kết quả công việc cho lãnh đạo.

Trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ CBCCVC phải phục tùng sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, chấp hành đúng thủ tục, trình tự, thời hạn giải quyết công việc.

CBCCVC có quyền trình bày ý kiến, đề xuất những biện pháp giải quyết trong phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo của người phụ trách trực tiếp đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên.

Điều 14. CBCCVC phải thực hiện tự phê bình, phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ. Phải thẳng thắn phê bình, đấu tranh chống các hiện tượng tiêu cực trong cơ quan, có ý thức xây dựng cơ quan thành một tập thể đoàn kết, trong sạch, vững mạnh (kể cả góp ý kiến, phê bình thủ trưởng cơ quan và cán bộ chủ chốt của cơ quan).

CHƯƠNG IV NHỮNG CÔNG VIỆC CBCCVC ĐƯỢC BIẾT

Điều 15. Những việc sau đây được công khai cho CBCCVC biết:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, thông tư, chỉ thị, nghị quyết liên quan đến nhiệm vụ và công việc của cơ quan.
2. Kế hoạch công tác hàng tuần, hàng tháng, hàng năm.
3. Kế hoạch nhà nước giao, dự toán, quyết toán được duyệt hàng năm bao gồm kinh phí hoạt động của Ban và các nguồn tài chính khác của Ban.
4. Thực hiện chế độ, chính sách đối với CBCCVC: Tuyển dụng, nâng lương, nâng ngạch, khen thưởng, đề bạt, điều động, kỷ luật...
5. Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận.
6. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.
7. Nội quy, quy chế của cơ quan.

Điều 16. Thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm thông báo cho CBCCVC biết những nội dung quy định tại điều 15 trên đây bằng một trong các hình thức sau:

1. Niêm yết công khai tại cơ quan.
2. Thông báo tại hội nghị CBCCVC.
3. Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể CBCCVC.
4. Báo cáo tại các cuộc họp giao ban, hội nghị sơ kết 6 tháng, tổng kết cuối năm.
5. Thông báo cho trưởng phòng và yêu cầu thông báo đến CBCCVC trong phòng.

CHƯƠNG V

NHỮNG VIỆC CBCCVC THAM GIA Ý KIẾN THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH

Điều 17. Những việc CBCCVC tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện trước khi thủ trưởng quyết định gồm:

1. Chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thông tư, chỉ thị, liên quan đến nhiệm vụ và công việc của cơ quan.
2. Kế hoạch công tác hàng tuần, hàng tháng, hàng năm.
3. Báo cáo sơ kết, tổng kết hoạt động của Ban, kết quả tổ chức phong trào thi đua.
4. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích chung của CBCCVC trong Ban.
5. Các biện pháp cải tiến tổ chức và lề lối làm việc, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng, quan liêu, phiền hà, sách nhiễu dân.
6. Nội quy, quy chế của Ban.
7. Những việc khác mà Lãnh đạo Ban xét thấy cần thiết.

Điều 18. Hình thức tham gia:

1. CBCCVC tham gia ý kiến trực tiếp với người phụ trách, thủ trưởng cơ quan.
2. Thông qua Hội nghị CBCCVC, sinh hoạt Ban.
3. Thông qua các cuộc họp liên tịch giữa thủ trưởng cơ quan với cấp ủy và BCH công đoàn.
4. Thông qua các Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Ban.
5. Góp ý trực tiếp vào phiếu hỏi ý kiến hoặc dự thảo văn bản.

Điều 19. Khi quyết định những vấn đề được nêu tại điều 17 khác với ý kiến tham gia của đa số CBCCVC thì thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm thông báo, giải thích lại cho CBCCVC biết.

CHƯƠNG VI

NHỮNG VIỆC CBCCVC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 20. Những việc CBCCVC giám sát, kiểm tra gồm có:

1. Những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.
2. Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan.
3. Thực hiện nội quy, quy chế của cơ quan.

4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của CBCCVC.

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan.

Điều 21. Việc giám sát, kiểm tra của CBCCVC đối với những vấn đề nêu tại điều 20 trên đây được thực hiện thông qua:

1. Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan.

2. Kiểm điểm công tác, phê bình và tự phê bình trong các cuộc sinh hoạt của cơ quan.

3. Hội nghị CBCCVC.

CHƯƠNG VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Quy chế thực hiện dân chủ của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa đã được thông qua Hội nghị CBCCVC ngày 22/12/2020. Trong quá trình thực hiện quy chế, những nội dung nếu xét thấy chưa phù hợp sẽ được điều chỉnh, bổ sung. Các Trưởng phòng, Ban Thanh tra nhân dân, Công đoàn cơ sở có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện quy chế này./.

GIÁM ĐỐC

Châu Ngô Anh Nhân